

Ngày 30/09/2025	29,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.3%	-9.7%	0.4%

	Q3/25	
ROE	28.8%	+/- YoY ▲ 8.1%

	Q3/25		
DT thuần	39.0	QoQ	YoY
		▼ 29.5	▼ 24.9
		▼ 43.1%	▼ 39.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	132	YoY
		▼ 17.0
		▼ 11.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	1.26	QoQ	YoY
		▼ 8.42	▼ 2.29
		▼ 87.0%	▼ 64.5%
	tỷ VNĐ		

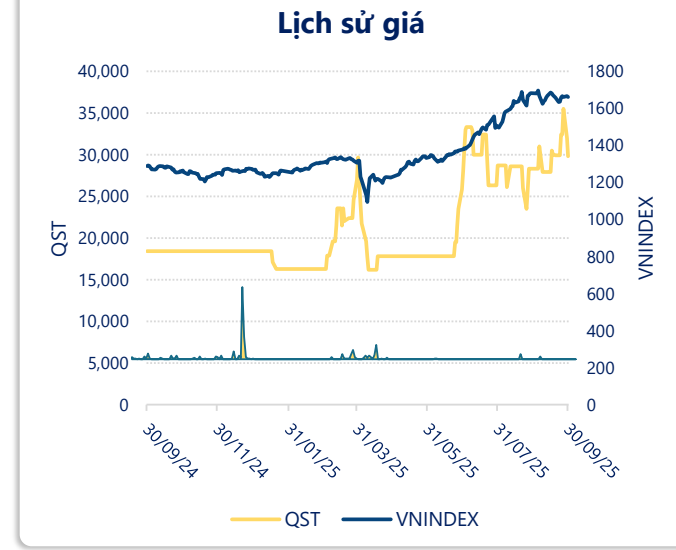
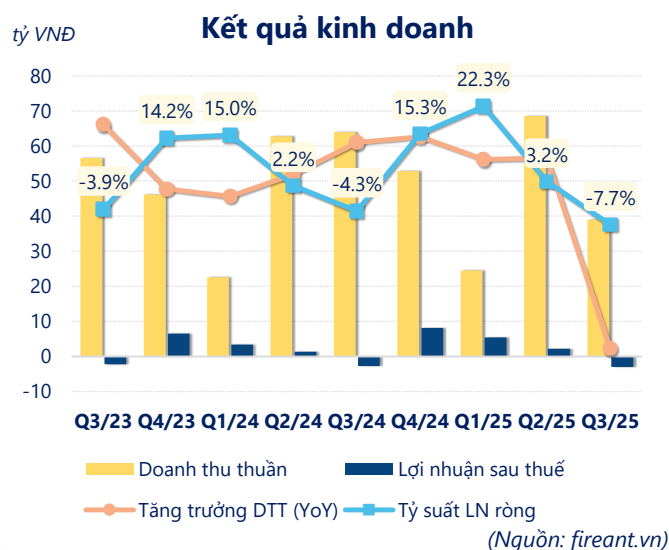
	9T 2025	
LN gộp	20.2	YoY
		▲ 1.80
		▲ 9.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-3.36	QoQ	YoY
		▼ 5.65	▼ 0.33
		▼ 247%	▼ 10.8%
	tỷ VNĐ		

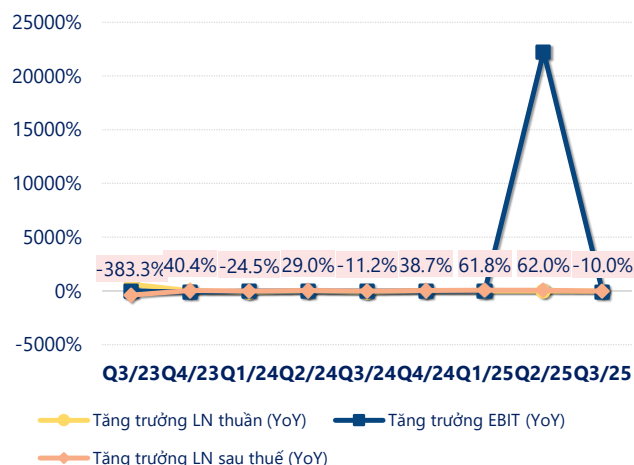
	9T 2025	
LN thuần	4.99	YoY
		▲ 2.93
		▲ 142%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-3.01	QoQ	YoY
		▼ 5.21	▼ 0.27
		▼ 237%	▼ 9.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	4.66	YoY
		▲ 2.66
		▲ 133%
	tỷ VNĐ	

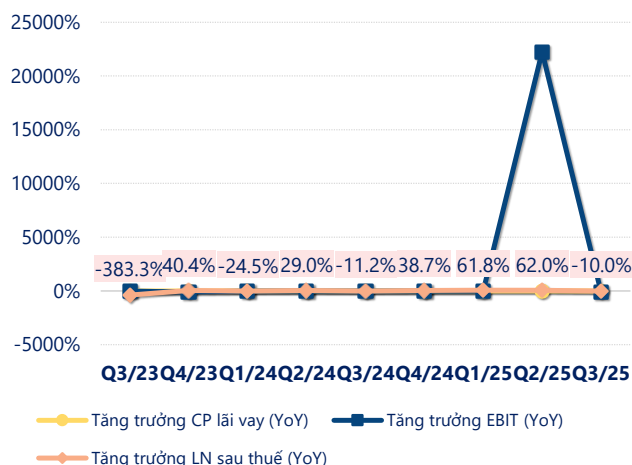


Tăng trưởng lợi nhuận



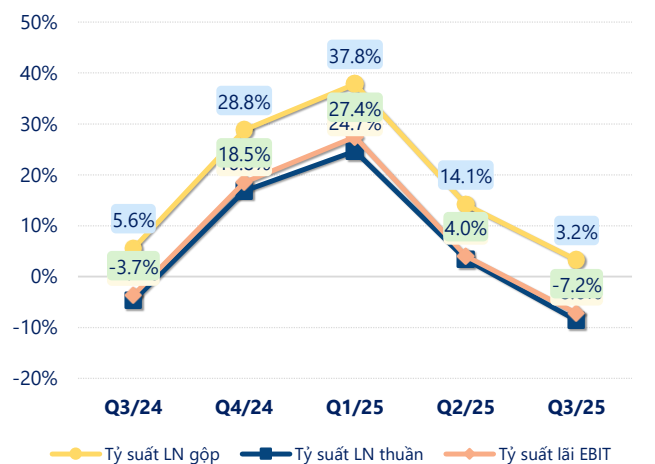
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



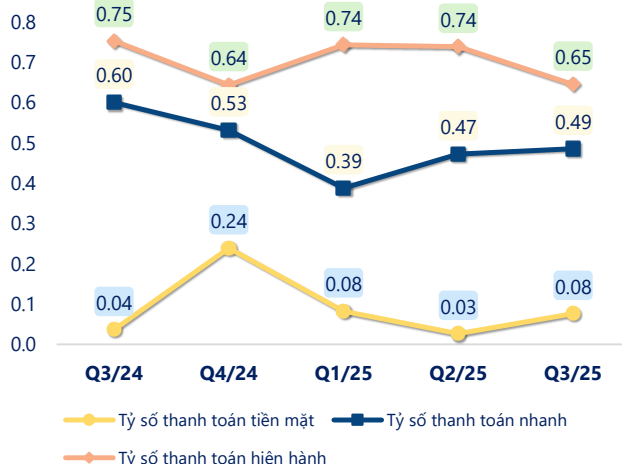
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



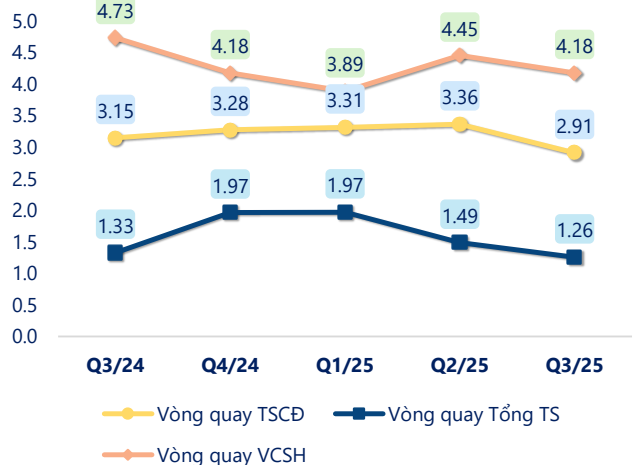
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



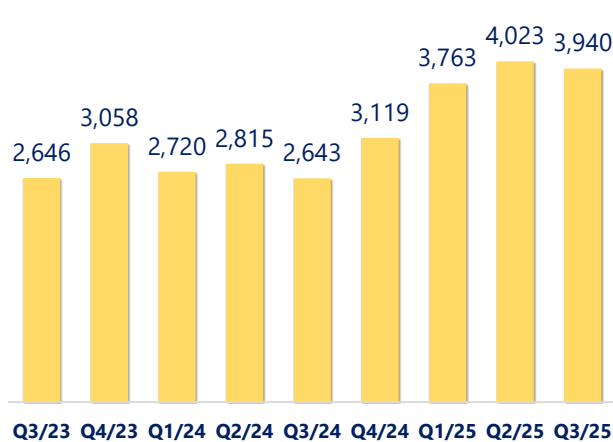
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	39.0	63.9	-39.0%	132	149	-11.5%
Giá vốn hàng bán	37.7	60.4	-37.6%	112	131	-14.5%
Lợi nhuận gộp	1.26	3.55	-64.5%	20.2	18.4	9.8%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.01	12.7%
Chi phí TC	0.53	0.69	-23.2%	1.48	1.99	-25.7%
Chi phí lãi vay	0.53	0.69	-23.2%	1.48	1.99	-25.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.56	3.03	-15.5%	8.46	8.57	-1.3%
Chi phí QLDN	1.53	2.87	-46.8%	5.31	5.81	-8.6%
LN thuần từ HĐKD	-3.36	-3.03	-10.8%	4.99	2.06	142%
Lợi nhuận khác	0.02	-0.01	250%	0.19	0.16	18.7%
LN trước thuế	-3.34	-3.04	-9.9%	5.18	2.22	133%
Lợi nhuận sau thuế	-3.01	-2.74	-9.8%	4.66	2.00	133%
LNST của CĐ cty mẹ	-3.01	-2.74	-9.8%	4.66	2.00	133%

(Nguồn: fireant.vn)

